

Hà Nội, ngày... tháng... năm...

DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

LUẬT
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 như sau

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển hoạt động quảng cáo, chính sách phát triển ngành công nghiệp quảng cáo, quy hoạch quảng cáo ngoài trời.”

2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 9 như sau:

- Bổ sung quy định về giá trị pháp lý của kết quả thẩm định sản phẩm quảng cáo.
- Sửa đổi, bổ sung quy định về thành phần của Hội đồng thẩm định.

3. Bổ sung Điều 15a vào sau Điều 15 như sau:

“Điều 15a. Quyền và nghĩa vụ của người chuyển tải sản phẩm quảng cáo

Bổ sung quy định về quyền và nghĩa vụ của người chuyển tải sản phẩm quảng cáo trong đó bao gồm trách nhiệm Kiểm tra các tài liệu liên quan đến điều kiện quảng cáo của tổ chức, cá nhân, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cần quảng cáo.

4. Sửa đổi, bổ sung, khoản 1 của Điều 19 như sau

Bổ sung yêu cầu: Nội dung quảng cáo phải đảm bảo giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 của Điều 19 như sau:

Bổ sung yêu cầu về nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 181/2013/NĐ-CP và cập nhật phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật chuyên ngành mới ban hành gồm: thuốc, thực phẩm, trang thiết bị y tế, quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế, sản phẩm sữa và sản phẩm dinh dưỡng

bổ sung dùng cho trẻ; phân bón, chế phẩm sinh học phục vụ trồng trọt, thức ăn chăn nuôi, chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi, giống cây trồng, giống vật nuôi; dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; thuốc bảo vệ thực vật, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật, vật tư bảo vệ thực vật, sinh vật có ích dùng trong bảo vệ thực vật, thuốc thú y, vật tư thú y

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

Khoản 4, Điều 20 sửa đổi các quy định về điều kiện quảng cáo đối với từng loại sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật chuyên ngành mới ban hành. **(Nội dung sửa đổi do các bộ có liên quan đề xuất).**

7. Sửa đổi, bổ sung một số điểm khoản của Điều 21 như sau:

Sửa đổi quy định về diện tích quảng cáo trên báo in theo hướng tăng lên đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Cơ quan báo chí được phép ra phụ trương quảng cáo và phải thực hiện các thủ tục về xuất bản phụ trương theo quy định tại Luật Báo chí.”

8. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 22 như sau:

- Sửa đổi quy định về thời lượng quảng cáo trong từng loại hình chương trình phim truyện cụ thể.

- Bổ sung quy định về điều kiện đối với hình thức quảng cáo lồng ghép trong phim truyện. Đối với hình thức quảng cáo sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ lồng ghép trong phim truyện phải tuân thủ các quy định về yêu cầu, điều kiện quảng cáo và đảm bảo cung cấp đầy đủ nội dung quảng cáo các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 như sau:

- Sửa đổi các quy định về thời gian chờ tắt hoặc mở quảng cáo trên báo điện tử để phù hợp với thực tiễn.

- Quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia hoạt động quảng cáo xuyên biên giới trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 70/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền Thông bổ sung các đề xuất sửa đổi.

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 của Điều 27 như sau:

Giao chính quyền địa phương quy định cụ thể thời hạn treo băng rôn, bảng quảng cáo trên địa bàn”.

11. Bãi bỏ khoản 6 Điều 29.

(Bỏ thành phần hồ sơ: Văn bản chứng minh quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng bảng quảng cáo, quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng địa điểm quảng cáo với băng-rôn tại khoản 6, Điều 29).

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 của Điều 30 như sau:

“1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn phải gửi hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo đến cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương trước khi thực hiện quảng cáo 07 ngày.”

13. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 36 như sau:

“c) Tổ chức, cá nhân tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo phải thông báo với cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương. Hồ sơ thông báo bao gồm:

- Văn bản thông báo ghi rõ thời gian, địa điểm, số lượng người tham gia, nội dung, hình thức sản phẩm quảng cáo.
- Bản sao văn bản về việc tổ chức sự kiện của đơn vị tổ chức hoạt động quảng cáo.
- Ma kết sản phẩm quảng cáo.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo, nếu cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương không đồng ý với thông báo thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Quá thời hạn trên mà không có văn bản trả lời thì tổ chức, cá nhân được thực hiện quảng cáo theo nội dung đã thông báo”.

14. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 của Điều 39 như sau:

Không yêu cầu tổ chức, cá nhân nước ngoài không hoạt động tại Việt Nam phải thuê người kinh doanh quảng cáo Việt Nam thực hiện

15. Sửa đổi, bổ sung Điều 40 như sau:

Sửa đổi, bổ sung quy định doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài được trực tiếp cung cấp dịch vụ quảng cáo tại Việt Nam, không cần phải phải hợp tác, đầu tư với người kinh doanh dịch vụ quảng cáo của Việt Nam.

16. Bãi bỏ Điều 41.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Luật này có hiệu lực từ ngày... tháng... năm...
2. Quy định chuyển tiếp (nếu có).....(5)....

Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa....., kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng... năm...

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

